

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (31/12/2025)		
	31/12/2025	31/12/2024
TÀI SẢN	<i>Đơn vị: triệu VND</i>	<i>Đơn vị: triệu VND</i>
Tiền mặt	1.879.815	1.151.515
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	7.405.675	5.802.976
Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng khác	60.060.285	45.478.299
Tiền gửi	50.861.793	41.037.784
Cho vay	9.198.492	4.440.515
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	3.669	3.907
Cho vay khách hàng	156.117.465	125.418.349
Cho vay khách hàng	157.840.538	126.971.123
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(1.723.073)	(1.552.774)
Chứng khoán đầu tư	9.194.007	14.421.333
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	794.579	1.295.734
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	8.399.428	13.129.574
Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	-	(3.975)
Tài sản cố định	384.119	349.621
Tài sản cố định hữu hình	259.313	181.742
Nguyên giá	786.720	671.259
Giá trị hao mòn lũy kế	(527.407)	(489.517)
Tài sản cố định vô hình	124.806	167.879
Nguyên giá	726.354	705.905
Giá trị hao mòn lũy kế	(601.548)	(538.026)
Tài sản Có khác	1.948.478	1.977.880
Các khoản phải thu	514.253	496.335
Các khoản lãi, phí phải thu	1.156.318	1.181.461
Tài sản Có khác	430.548	387.991
Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	(152.641)	(87.907)
TỔNG TÀI SẢN	236.993.513	194.603.880
NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Tiền gửi và vay các TCTD khác	54.322.519	24.398.000
Tiền gửi của các TCTD khác	42.316.801	23.665.066
Vay các TCTD khác	12.005.718	732.934
Tiền gửi của khách hàng	133.612.797	117.157.696
Phát hành giấy tờ có giá	7.534.911	15.800.031
Các khoản nợ khác	2.882.728	2.925.066
Các khoản lãi, phí phải trả	1.593.605	1.511.360
Thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hoãn lại phải trả	7.890	21.936
Các khoản phải trả và công nợ khác	1.281.233	1.391.770
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	198.352.955	160.280.793

BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH (31/12/2025) (tiếp theo)		
	31/12/2025	31/12/2024
<i>Đơn vị: triệu VND</i>	<i>Đơn vị: triệu VND</i>	<i>Đơn vị: triệu VND</i>
Vốn chủ sở hữu	38.640.558	34.323.087
Vốn của TCTD	5.723.025	5.723.025
Vốn điều lệ	5.709.900	5.709.900
Vốn khác	13.125	13.125
Quỹ của TCTD	5.397.689	4.577.369
Lợi nhuận chưa phân phối	27.519.844	24.022.693
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	38.640.558	34.323.087
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	236.993.513	194.603.880
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
Cam kết cho vay không hủy ngang	500.000	500.000
Bảo lãnh vay vốn	4.323.768	3.593.089
Cam kết giao dịch hối đoái	8.600.638	9.502.792
Cam kết trong nghiệp vụ L/C	1.742.343	1.866.824
Bảo lãnh khác	2.288.653	1.591.815
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (2025)		
	Năm 2025	Năm 2024
<i>Đơn vị: triệu VND</i>	<i>Đơn vị: triệu VND</i>	<i>Đơn vị: triệu VND</i>
Thu nhập lãi và thu nhập tương tự	12.642.809	12.116.262
Chi phí lãi và chi phí tương tự	(4.682.379)	(3.667.504)
Thu nhập lãi thuần	7.960.430	8.448.758
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	964.266	989.454
Chi phí hoạt động dịch vụ	(666.330)	(652.482)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	297.936	336.972
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	803.402	771.945
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	290.580	4.613
Thu nhập từ hoạt động khác	900.274	1.028.258
Chi phí hoạt động khác	(790.933)	(922.820)
Lãi thuần từ hoạt động khác	109.341	105.438
TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG	(3.382.438)	(3.144.710)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	6.079.251	6.523.016
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(667.581)	(751.055)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	5.411.670	5.771.961
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(1.108.245)	(1.209.681)
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	14.046	14.048
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	4.317.471	4.576.328
Ngày 25 tháng 3 năm 2026		
Người lập:	Người kiểm tra:	Người duyệt:
		
Lê Thị Hoài Thương Kế toán trưởng	Noh Byung Mann Giám đốc	Ryu Je Eun Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng TUQ, Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	
Kính gửi Chủ sở hữu Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam	
Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam ("Ngân hàng"), bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, báo cáo kết quả hoạt động và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng phê duyệt phát hành ngày 25 tháng 3 năm 2026, được trình bày từ trang 6 đến trang 79.	
Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc	
Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức Tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.	
Trách nhiệm của kiểm toán viên	
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.	
Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Ngân hàng liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Ngân hàng. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.	
Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.	
Ý kiến của kiểm toán viên	
Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động và lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức Tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.	
Chi nhánh Công ty TNHH KPMG Việt Nam Báo cáo kiểm toán số: 23-01-01122-28-1	
 	
Nelson Rodriguez Casilan Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề Kiểm toán số 2225-2023-007-1 Phó Tổng Giám đốc	
Trương Vĩnh Phúc Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề Kiểm toán số 1901-2023-007-1	
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 3 năm 2026	